

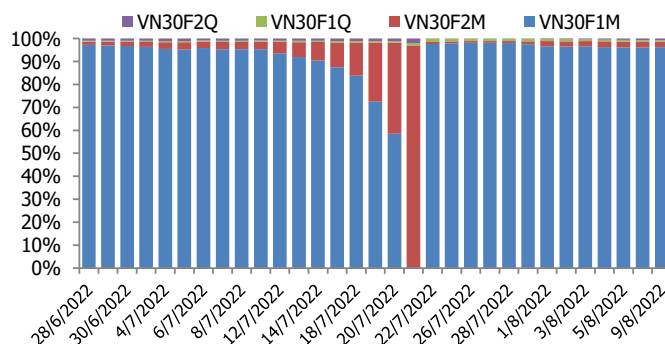
## BIỂU ĐỒ VN30F1M TRONG NGÀY



## THÔNG TIN MÃ HỢP ĐỒNG TƯƠNG LAI

MÃ	Ngày đáo hạn	Số ngày	Đóng cửa	OI
VN30F2208	18/8/2022	9	1272.70	57,148
VN30F2209	15/9/2022	37	1270.00	1,425
VN30F2212	15/12/2022	128	1261.70	405
VN30F2303	16/3/2023	219	1253.50	418

## TỶ TRỌNG VỊ THỂ MỞ GIỮA CÁC KỲ HẠN



## DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG

- Thị trường phái sinh tăng điểm ngay từ đầu phiên và lực cầu liên tục đẩy giá các hợp đồng lên cao trong phiên sáng. Tuy nhiên sang tới phiên chiều, áp lực chốt lời mạnh khiến đà tăng của các chỉ số thu hẹp và đóng cửa hợp đồng VN30F2208 tăng 6,7 điểm, trong khi chỉ số VN30 tăng 4,74 điểm. Basis của các HĐTL cải thiện nhiều so với phiên trước (-8,74 điểm), điều này cho thấy nhà đầu tư vẫn đang dự phòng kịch bản điều chỉnh kỹ thuật của chỉ số VN30-Index. Tổng thanh khoản thị trường phiên nay tăng mạnh so với phiên liền trước, đạt 196.147 hợp đồng được khớp lệnh. Khối ngoại mua ròng HĐTL tháng 08 với 3.461 hợp đồng, lũy kế mua ròng khoảng 19.145 hợp đồng.
- Thị trường cơ sở vẫn giữ được thành quả trong phiên hôm nay nhưng vẫn là dao động trong biên độ hẹp và đi ngang sang phiên thứ 4 liên tiếp. Diễn biến này không bất ngờ khi chỉ số Vn-Index đang có tuần tăng thứ 5 liên tiếp và trong 10 phiên vừa qua chỉ số này tăng tới 8 phiên. Áp lực chốt lời ngắn hạn cũng như các nhịp rung lắc sẽ thường xuyên diễn ra ở khu vực kỹ thuật 1.260 điểm. Điều tích cực là thanh khoản thị trường vẫn được duy trì trong khoảng 13.500 tỷ đồng – 15.000 tỷ đồng. Dòng tiền có sự luân chuyển giữa các nhóm cổ phiếu mang tính dẫn dắt như: Chứng khoán, ngân hàng, bất động sản, dầu khí,...chúng nào thanh khoản vẫn được duy trì như hiện tại, nhà đầu tư vẫn nên nắm giữ cổ phiếu, chưa cần cơ cấu danh mục do thị trường chỉ dao động trong biên độ hẹp.
- Biến động giá không lớn so với phiên giao dịch trước đó, nhưng thị trường vẫn tạo ra được cơ hội để nhà đầu tư mở vị thế mua. Bản chất thị trường hiện tại là phân hóa và trạng thái đi lên trong nghi ngờ rất dễ tiếp diễn trong thời gian tới, tức là quá trình tăng sẽ diễn ra một cách từ từ với các phiên tăng giảm đan xen. Do đó, chiến lược giao dịch trong phiên tới là bám theo đà tăng, canh mua với các nhịp vồng xuống của thị trường. Ngưỡng hỗ trợ quan trọng trong ngắn hạn là vùng 1260-1265 điểm. Điểm hấp dẫn cho vị thế mua chính là việc độ lệch giữa phái sinh và cơ sở vẫn chênh gần 9 điểm.

## CHIẾN LƯỢC ĐẦU TƯ

### Chiến lược giao dịch trong ngày

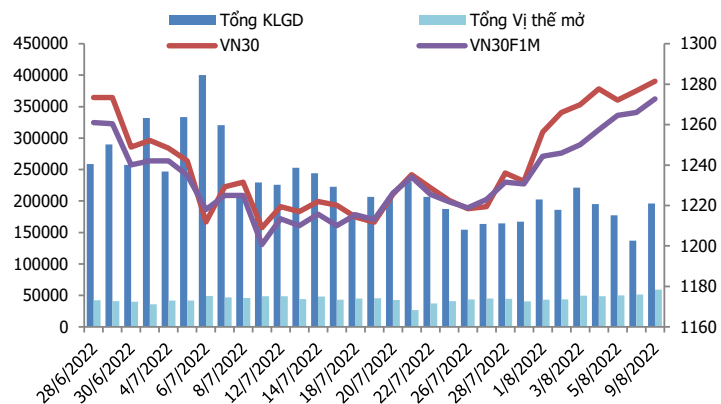
Nhà đầu tư có thể xem xét rải lệnh Mua quanh khu vực cận dưới 1265-1268 điểm trong các pha điều chỉnh. Điểm quản trị rủi ro là mốc hỗ trợ đã được kiểm chứng 1260 điểm, hướng đến mức giá mục tiêu 1286-1290 điểm, tùy phản ứng giá để xem xét có nên chốt vị thế sớm, áp dụng chiến lược giao dịch trong biên độ.

### Chiến lược giao dịch ngắn hạn

Tiếp tục nắm giữ vị thế mua khi dư địa tăng được kỳ vọng vẫn còn. Mức quản trị rủi ro nâng lên ngưỡng 1260 điểm.

### Chiến lược giao dịch spread

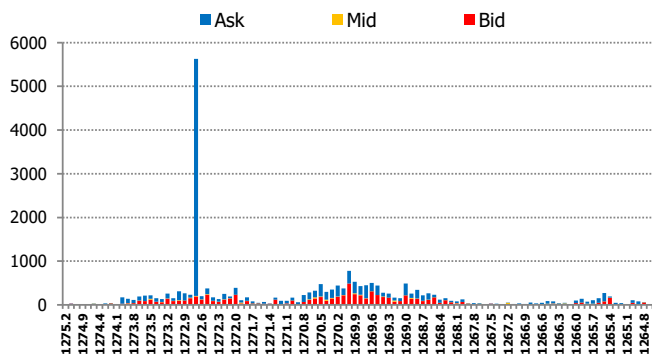
Nhà đầu tư có thể theo dõi thêm diễn biến các hợp đồng trước khi mở vị thế giao dịch spread mới phù hợp hơn.



**DIỄN BIẾN CHỈ SỐ HĐTL CÁC KỲ HẠN**

Hợp đồng	Giá	% Chg	KLGD	% Chg	OI	% Chg
VN30F2208	1272.7	0.53	195,449	43.3	57,148	15.3
VN30F2209	1270.0	0.59	523	56.6	1,425	13.6
VN30F2212	1261.7	0.29	33	120.0	405	0.0
VN30F2303	1253.5	0.08	142	-3.4	418	9.4
<b>Tổng</b>			196,147	43.3	59,396	15.1

**THANH KHOẢN THEO TỪNG MỨC GIÁ VN30F1M**



**NHẬN ĐỊNH DIỄN BIẾN GIAO DỊCH HĐTL**

- Thị trường phái sinh tăng điểm ngay từ đầu phiên và lực cầu liên tục đẩy giá các hợp đồng lên cao trong phiên sáng. Tuy nhiên sang tới phiên chiều, áp lực chốt lời mạnh khiến đà tăng của các chỉ số thu hẹp và đóng cửa hợp đồng VN30F2208 tăng 6,7 điểm, trong khi chỉ số VN30 tăng 4,74 điểm.
- Tổng thanh khoản thị trường phiên nay tăng mạnh 43,26% so với phiên liền trước, đạt 196.147 hợp đồng được khớp lệnh, trong đó thanh khoản tập trung tại HĐTL tháng 08 với 195.449 hợp đồng. Khối ngoại mua ròng HĐTL tháng 08 với 3.461 hợp đồng, lũy kế mua ròng khoảng 19.145 hợp đồng.
- Giá lý thuyết (FV) MBS tính toán tham khảo phiên giao dịch tới cho hợp đồng VN30F2208 là 1.281,85 điểm (cao hơn 9,15 điểm so với giá thị trường). Tương tự, giá lý thuyết tham khảo cho hợp đồng VN30F2209 là 1.283,12 điểm (+13,12 điểm), VN30F2212 là 1.287,26 điểm (+25,56 điểm) và VN30F2303 là 1.291,41 điểm (+37,91 điểm).

**XU HƯỚNG CHỈ SỐ VN30F1M**

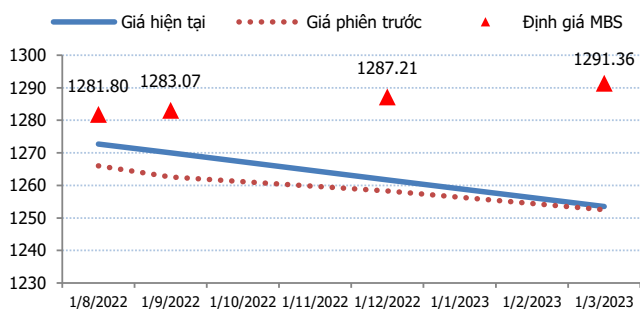
Khung thời gian	15m	1h	Daily
<b>Tổng kết</b>	<b>BUY</b>	<b>BUY</b>	<b>BUY</b>
<b>Hỗ trợ</b>	<b>1265-1268</b>	<b>1243-1246</b>	<b>1220-1226</b>
<b>Kháng cự</b>	<b>1275-1278</b>	<b>1286-1290</b>	<b>1300-1320</b>

**ĐỒ THỊ KỸ THUẬT VN30F1M**

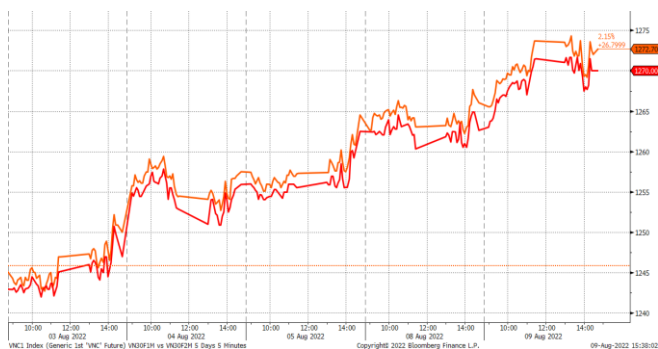


Spread HĐTL	Hiện tại	Phiên trước	+/-	MA5
VN30F2M - VN30F1M	-2.7	-3.40	0.7	-2.54
VN30F1Q - VN30F1M	-11	-7.70	-3.3	-7.26
VN30F1Q - VN30F2M	-8.3	-4.30	-4.0	-4.72
VN30F2Q - VN30F1M	-19.2	-13.50	-5.7	-13.26
VN30F2Q - VN30F2M	-16.5	-10.10	-6.4	-10.72
VN30F2Q - VN30F1Q	-8.2	-5.80	-2.4	-6

**ĐƯỜNG CONG GIÁ HĐTL CÁC KỲ HẠN**



**DIỄN BIẾN GIÁ HỢP ĐỒNG VN30F1M VÀ VN30F2M**

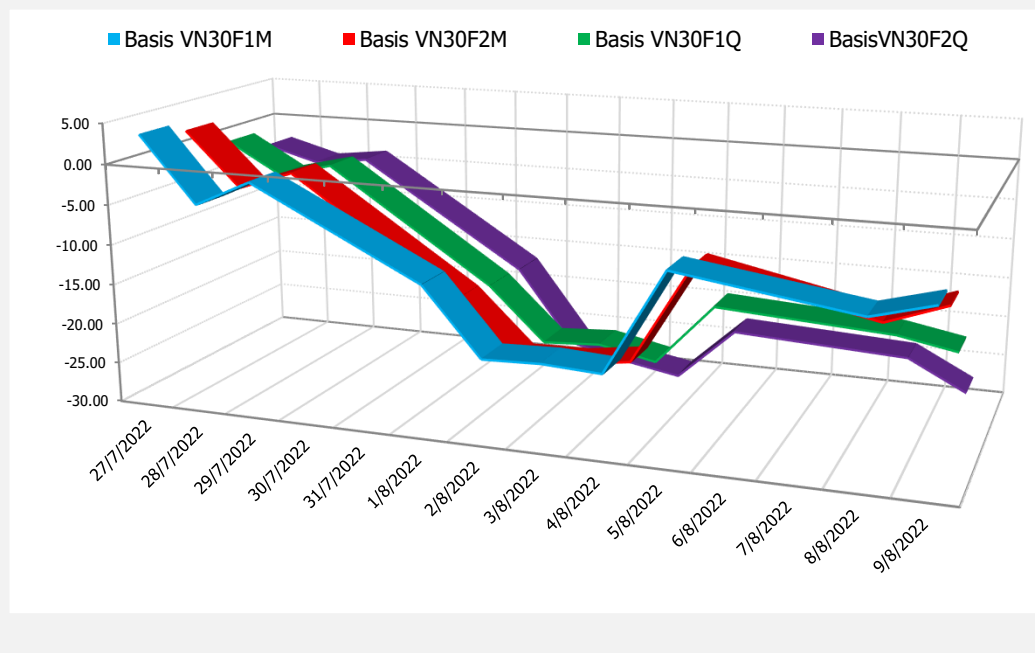


**NHẬN ĐỊNH CHÊNH LỆCH GIÁ HĐTL**

- Basis của các HĐTL cải thiện nhiều so với phiên trước (-8,74 điểm), điều này cho thấy nhà đầu tư vẫn đang dự phòng kịch bản điều chỉnh kỹ thuật của chỉ số VN30-Index.

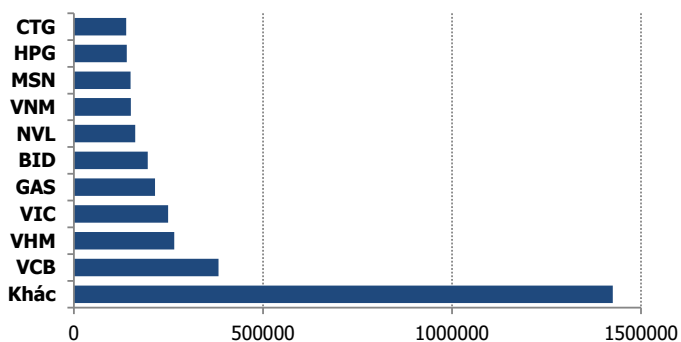
Chênh lệch giá giữa các hợp đồng cuối phiên giao dịch hôm nay có xu hướng giảm, hiện nằm trong khoảng -19,2 điểm đến -2,7 điểm. Trong đó, chênh lệch giá hai hợp đồng kỳ hạn gần nhất (VN30F2208-VN30F2207) tăng thêm 0,7 điểm. Hiện tại, xu hướng chênh lệch giá giữa các cặp hợp đồng này chưa rõ ràng, do đó, nhà đầu tư có thể theo dõi thêm diễn biến các hợp đồng trước khi mở vị thế giao dịch spread mới phù hợp hơn.

**DIỄN BIẾN BASIS CÁC HĐTL**

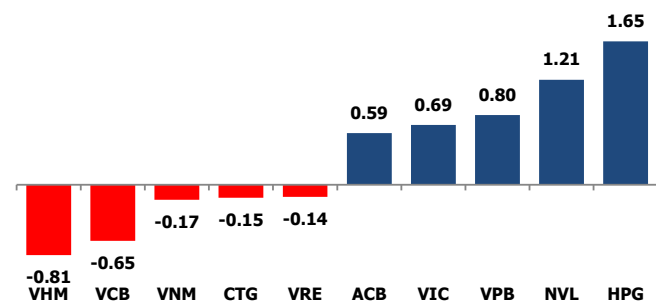


	VNIndex	VN30
<b>Đóng cửa</b>	1258.85	1281.44
<b>Thay đổi</b>	2.10	4.74
<b>%Chg</b>	0.17	0.37
<b>YTD</b>	-15.98	-16.56
<b>Vốn hóa (ngh.tỷ đồng)</b>	5,002.76	3,472.95
<b>P/E</b>	13.44	11.09
<b>P/B</b>	2.07	2.10

**TOP 10 CỔ PHIẾU VỐN HÓA TRONG VN30**



**CÁC MÃ ẢNH HƯỞNG LỚN NHẤT TỚI VN30-INDEX**



**NHẬN ĐỊNH CHỈ SỐ VN30**

- Nhóm vốn hóa lớn hôm nay là nhân tố giúp các chỉ số chính nới rộng đà tăng điểm. Số mã tăng điểm (16) áp đảo so với số mã giảm điểm (13) và 1 mã đứng tham chiếu. HPG và NVL trở thành hai trụ đỡ góp tích cực nhất tới đà tăng của VN30-Index với mức đóng góp lần lượt là +1,65 điểm và +1,21 điểm; ngoài ra VPB, VIC hay ACB cũng là những bluechips tăng điểm và kéo chỉ số VNI đóng cửa trên mốc tham chiếu.

Chốt phiên, chỉ số VN30 tăng 4,74 điểm (+0,37%) lên 1.281,44 điểm. Khối lượng giao dịch của nhóm VN30 đạt 179,37 triệu cổ phiếu, tương ứng giá trị 5.759 tỷ đồng.

Khối ngoại bán ròng phiên thứ 3 liên tiếp với 67,28 tỷ đồng trên toàn thị trường. Trong đó, lực bán tập trung ở các mã như HPG (-99 tỷ đồng), VNM (-23 tỷ đồng), VHM (-23 tỷ đồng), DXG (-23 tỷ đồng), LHG (-23 tỷ đồng).

**ĐỒ THỊ KỸ THUẬT VN30**



Chỉ số	Điểm số	%Chg	P/E	YTD
<b>VNIndex</b>	1,258.85	0.17	13.44	(15.98)
<b>Dow Jones</b>	32,774.41	(0.18)	18.09	(9.81)
<b>S&amp;P500</b>	4,122.47	(0.42)	20.13	(13.51)
<b>Nikkei 225</b>	27,841.99	(0.56)	28.29	(3.30)
<b>Shanghai</b>	3,247.43	0.32	13.27	(10.78)
<b>DAX</b>	13,534.97	(1.12)	12.46	(14.79)
<b>Vàng</b>	1,791.94	(0.13)		(2.04)
<b>Dầu WTI</b>	90.35	(0.17)		20.13

**LỊCH THÔNG TIN KINH TẾ THẾ GIỚI**

	Kỳ trước	Dự báo	Thực tế
<b>Thứ Hai - 08/08/2022</b>			
<b>Thứ Ba - 09/08/2022</b>			
<b>Thứ Tư - 10/08/2022</b>			
Mỹ - CPI lõi (tháng/tháng) (Tháng 7)	0.7%	0.5%	
Mỹ - Chỉ số giá tiêu dùng CPI (năm/năm) (Tháng 7)	9.1%	8.7%	
Mỹ - Dự trữ dầu thô	4.467M		
<b>Thứ Năm - 11/08/2022</b>			
Mỹ - Đề nghị trợ cấp thất nghiệp lần đầu	260K	263K	
Mỹ - Chỉ số giá sản xuất PPI (tháng/tháng) (Tháng 7)	1.1%	0.3%	
<b>Thứ Sáu - 12/08/2022</b>			
Anh - Tổng GDP (tháng/tháng)	0.5%	-1.2%	
Anh - Tổng GDP (quý/quý) (Quý 2)	8.7%	2.8%	
Anh - Sản lượng sản xuất (tháng/tháng) (Tháng 6)	1.4%	-1.2%	
Anh - Thay đổi GDP hàng tháng (3 tháng/3 tháng)	0.4%		

**NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN THẾ GIỚI**

- Chứng khoán Mỹ giảm điểm khi nhà đầu tư tiếp nhận một loạt báo cáo kinh doanh đáng thất vọng trước khi có kết quả lạm phát quan trọng. Đóng cửa, chỉ số S&P 500 lùi 0,42% xuống 4.122,47 điểm, còn chỉ số Nasdaq Composite mất 1,19% còn 12.493,93 điểm. Chỉ số Dow Jones hạ 58,13 điểm (-0,18%) xuống 32.774,41 điểm. Chứng khoán Mỹ giảm điểm sau khi công ty sản xuất con chip nhớ Micron cảnh báo doanh thu có thể giảm so với dự báo trước đó vì "các yếu tố kinh tế vĩ mô và những hạn chế của chuỗi cung ứng". Cổ phiếu Micron giảm hơn 3%.
- Giá dầu giảm nhẹ sau phiên biến động trời sục, do lo ngại rằng nền kinh tế suy yếu có thể làm giảm nhu cầu trước thông tin rằng một số hoạt động xuất khẩu dầu đã bị đình chỉ trên đường ống Druzhba từ Nga sang châu Âu qua cảnh ở Ukraine. Kết phiên, hợp đồng dầu Brent lùi 34 xu (-0,4%) xuống 96,31 USD/thùng. Hợp đồng dầu WTI mất 26 xu (-0,3%) còn 90,50 USD/thùng. Trong phiên giao dịch, cả 2 hợp đồng đều tăng và giảm hơn 1 USD/thùng.
- Giá vàng tăng nhẹ, được hỗ trợ bởi đà suy yếu của đồng USD, trong khi những người tham gia thị trường chờ đợi dữ liệu lạm phát của Mỹ để tìm kiếm những dấu hiệu về lộ trình thắt chặt chính sách của Fed. Kết phiên, hợp đồng vàng giao ngay tiến 0,4% lên 1.794,76 USD/oz. Hợp đồng vàng tương lai cộng 0,4% lên 1.811,40 USD/oz.

**NHẬN ĐỊNH CỔ PHIẾU BIẾN ĐỘNG MẠNH TRONG VN30**

Xét về mức độ ảnh hưởng, bộ 3 HPG, NVL và VPB là những nhân tố chính giúp chỉ số VN30 duy trì đà tăng điểm. Trong đó, HPG đóng góp +1,65 điểm cho chỉ số VN30.



DANH MỤC CỔ PHIẾU TRONG VN30

Cổ phiếu	Ngành	Tỷ trọng (%)	Giá	%Chg	H-L	GTGD	Điểm tác động	PE	PB
VPB	Banks	7.60	30,250	0.83	2.67%	619.919	0.80	8.06	1.49
TCB	Banks	7.21	39,150	-0.13	1.67%	168.904	-0.12	7.17	1.41
FPT	Electronic Equipment, Instruments & Components	6.49	86,200	0.23	2.10%	200.849	0.19	20.08	4.89
VHM	Real Estate Management & Development	6.42	60,900	-0.98	1.64%	137.166	-0.81	6.93	2.05
HPG	Metals & Mining	6.22	24,100	2.12	2.75%	1160.811	1.65	4.21	1.42
ACB	Banks	5.78	24,950	0.81	1.21%	88.286	0.59	8.10	1.75
MSN	Food Products	5.44	105,200	0.38	1.53%	52.77	0.27	14.94	5.42
NVL	Real Estate Management & Development	5.25	83,300	1.83	3.21%	237.312	1.21	38.42	4.45
MWG	Specialty Retail	5.24	63,300	0.64	1.11%	177.658	0.42	18.01	4.14
VIC	Real Estate Management & Development	5.03	65,300	1.08	1.08%	51.504	0.69	#N/A N/A	2.38
VNM	Food Products	4.86	72,000	-0.28	0.56%	153.703	-0.17	17.76	4.41
MBB	Banks	4.59	27,350	0.92	1.47%	290.143	0.54	7.55	1.62
STB	Banks	3.84	25,250	-0.20	2.00%	198.719	-0.10	12.06	1.34
VCB	Banks	3.40	80,800	-1.46	2.63%	98.991	-0.65	#N/A N/A	#N/A N/A
HDB	Banks	2.83	25,150	0.60	1.20%	77.374	0.22	7.82	1.62
VJC	Airlines	2.76	126,400	0.96	1.28%	83.363	0.34	349.69	4.01
VIB	#N/A	2.44	26,050	-0.38	1.54%	41.619	#N/A	7.64	1.94
VRE	Real Estate Management & Development	2.10	28,550	-0.52	1.23%	22.155	-0.14	71.21	2.09
SSI	Capital Markets	2.09	24,800	0.61	2.46%	368.444	0.16	8.73	1.75
TPB	Banks	1.83	28,600	0.18	1.94%	66.753	0.04	8.65	1.65
CTG	Banks	1.68	28,800	-0.69	1.57%	101.325	-0.15	11.26	1.42
KDH	Real Estate Management & Development	1.44	38,350	-0.65	0.91%	28.212	-0.12	22.47	2.59
PDR	Capital Markets	1.17	53,800	0.00	1.31%	139.805	0.00	19.37	4.95
SAB	Food Products	1.03	180,200	-0.44	2.11%	25.178	-0.06	30.19	5.40
GAS	Gas Utilities	0.87	112,000	0.90	2.27%	41.025	0.10	16.69	3.61
POW	Independent Power and Renewable Electricity Producer	0.66	14,050	0.36	2.87%	214.906	0.03	16.36	1.13
BID	Banks	0.63	38,650	-0.39	1.55%	60.989	-0.03	17.06	2.26
PLX	Oil, Gas & Consumable Fuels	0.43	42,100	-0.82	2.85%	69.825	-0.05	21.59	2.10
BVH	Beverages	0.35	58,300	-0.68	2.07%	73.123	-0.03	23.06	2.00
GVR	Real Estate Management & Development	0.33	25,250	0.60	1.40%	39.564	0.02	22.98	2.03

STT	Thông tin cơ bản HĐTL VN30	Đặc điểm sản phẩm
1	<b>Mã hợp đồng</b>	VN30F-yy-mm
2	<b>Tài sản cơ sở</b>	Chỉ số cổ phiếu VN30
3	<b>Hệ số nhân hợp đồng</b>	100.000 đồng
4	<b>Quy mô 01 hợp đồng</b>	100.000 đồng * Điểm chỉ số VN30
5	<b>Tháng đáo hạn</b>	-Tháng hiện tại - Tháng tiếp theo - Hai tháng cuối 2 quý gần nhất
6	<b>Phương thức giao dịch</b>	- Giao dịch khớp lệnh; Giao dịch thỏa thuận
7	<b>Thời gian giao dịch</b>	<b>GD Khớp lệnh định kỳ</b> - ATO: 08h45 - 09h00 - ATC: 14h30 - 14h45 <b>GD khớp lệnh liên tục</b> - Sáng: 09h00 - 11h30 - Chiều: 13h00 - 14h30 <b>GD Thỏa thuận</b> - 08h45 - 14h45
	<b>Các loại lệnh giao dịch</b>	LO, MOK, MAK, MTL, ATO, ATC.
	<b>Nguyên tắc khớp lệnh</b>	Ưu tiên giá và thời gian.
10	<b>Khối lượng giao dịch tối thiểu/lệnh</b>	01 hợp đồng
11	<b>Khối lượng giao dịch tối đa/lệnh</b>	500 hợp đồng
12	<b>Đơn vị yết giá/ Bước giá</b>	0,1 điểm chỉ số = 0,1 * 100.000 = 10.000 đồng
13	<b>Biên độ dao động</b>	+/- 7%
14	<b>Ngày giao dịch cuối cùng</b>	Thứ 5 của tuần thứ 3 của tháng đáo hạn. Nếu rơi vào ngày nghỉ lễ thì sẽ được điều chỉnh lên ngày giao dịch liền trước.
15	<b>Ngày thanh toán cuối cùng</b>	Ngày làm việc liền sau ngày giao dịch cuối cùng.
16	<b>Phương thức thanh toán</b>	Thanh toán bằng tiền
17	<b>Giá thanh toán hàng ngày</b>	Giá hợp đồng phái sinh do HNX xác định để tính toán giá trị lãi/lỗ phát sinh cuối ngày của từng hợp đồng.
18	<b>Giá thanh toán cuối cùng</b>	Giá đóng cửa của chỉ số VN30 tại ngày giao dịch cuối cùng của HĐTL.
19	<b>Giá tham chiếu</b>	Giá thanh toán cuối ngày của hợp đồng tương lai trong ngày giao dịch liền trước.
20	<b>Mở tài khoản</b>	Nhà đầu tư cần có 2 tài khoản để tham gia giao dịch phái sinh: 1 tài khoản giao dịch tại các CTCK là thành viên giao dịch CKPS và 1 tài khoản ký quỹ tại các CTCK là thành viên bù trừ CKPS.
21	<b>Giới hạn vị thế nắm giữ tối đa trên 1 TK</b>	NĐT Chứng khoán chuyên nghiệp: 20.000 hợp đồng; NĐT tổ chức: 10.000 hợp đồng; NĐT cá nhân: 5.000 hợp đồng
22	<b>Mức ký quỹ ban đầu</b>	Tài sản nhà đầu tư phải đặt cọc với công ty môi giới đối với mỗi hợp đồng trước khi giao dịch. VSD quy định tỷ lệ ký quỹ ban đầu là 10% quy mô hợp đồng nhưng để phòng ngừa rủi ro, các CTCK thường yêu cầu mức ký quỹ cao hơn.
23	<b>Mức ký quỹ duy trì</b>	Tài sản ký quỹ tối thiểu trong TK đối với mỗi vị thế mở mà nhà đầu tư đang nắm giữ, thường ít hơn so với mức ký quỹ ban đầu.
24	<b>Ký quỹ bổ sung</b>	Nộp tài sản bổ sung để số dư TK ký quỹ không thấp hơn mức ký quỹ duy trì hoặc đóng bớt vị thế trên TK để đảm bảo tiếp tục giao dịch.
25	<b>Thoát khỏi hợp đồng tham gia</b>	Nhà đầu tư nắm giữ vị thế hợp đồng cho đến thời điểm đáo hạn hoặc thoát khỏi vị thế trước thời điểm đáo hạn bằng cách đặt một/nhiều lệnh tại vị thế đối nghịch với vị thế trước đó.

## **TUYÊN BỐ MIỄN TRÁCH NHIỆM**

Bản quyền năm 2017 thuộc về Công ty CP Chứng khoán MB (MBS). Những thông tin sử dụng trong báo cáo được thu thập từ những nguồn đáng tin cậy và MBS không chịu trách nhiệm về tính chính xác của chúng. Quan điểm thể hiện trong báo cáo này là của (các) tác giả và không nhất thiết liên hệ với quan điểm chính thức của MBS. Không một thông tin cũng như ý kiến nào được viết ra nhằm mục đích quảng cáo hay khuyến nghị mua/bán bất kỳ chứng khoán nào. Báo cáo này không được phép sao chép, tái bản bởi bất kỳ cá nhân hoặc tổ chức nào khi chưa được phép của MBS.

## **MBS HỘI SỞ**

Tòa nhà MB, số 21 Cát Linh, Đống Đa, Hà Nội

Tel: +84 24 3726 2600 - Fax: +84 24 3726 2601

Website: [www.mbs.com.vn](http://www.mbs.com.vn)

Hotline: **1900 9088**

## **KHOẢNG NGHIÊN CỨU | PHÒNG NGHIÊN CỨU KHÁCH HÀNG CÁ NHÂN**

Trần Hoàng Sơn	Trưởng bộ phận/Kiểm soát	<a href="mailto:son.tranhoang@mbs.com.vn">son.tranhoang@mbs.com.vn</a>
Phạm Văn Quỳnh	Chuyên viên nghiên cứu	<a href="mailto:quynh.phamvan@mbs.com.vn">quynh.phamvan@mbs.com.vn</a>
Đình Việt Long	Chuyên viên nghiên cứu	<a href="mailto:long.dinhviet@mbs.com.vn">long.dinhviet@mbs.com.vn</a>